

Số: 902 /QĐ-UBCK

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề  
được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng  
thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;  
Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 03 năm  
2011;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính  
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc  
lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm  
toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày  
31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của  
Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của  
Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm  
toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh  
doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày  
01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán

viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Giám sát Công ty đại chúng.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận cho 28 doanh nghiệp kiểm toán và 794 kiểm toán viên hành nghề có tên trong danh sách kèm theo được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) trong năm 2026 kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

**Điều 2.** Các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định về kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) và Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, các Công ty kiểm toán và các kiểm toán viên hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBCKNN (để b/c);
- Cục QLGS KT KT-BTC;
- Lưu: VT, GSDC (60b). *AV*



**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP  
THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG  
KHOÁN NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số

302

/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà  
nước)

STT	TÊN CÔNG TY
1	Công ty TNHH KPMG (KPMG)
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC)
5	Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC)
6	Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam (GT)
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
8	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
9	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG (PKF-TTG)
10	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
11	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
12	Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
13	Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte)
14	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)
15	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
16	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
17	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
18	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
19	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
20	Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
21	Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA)
22	Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO)
23	Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA)
24	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt)
25	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV)
26	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
27	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VN)
28	Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)

DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP THUẬN THỰC HIỆN KIỂM TOÁN  
CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2026  
(Kèm theo Quyết định số 972/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà  
nước)



26. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

STT	Họ và tên kiểm toán viên	Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
1	Nguyễn Minh Hải	0287-2023-126-1
2	Nguyễn Sơn Thanh	0591-2023-126-1
3	Lưu Quốc Thái	0155-2023-126-1
4	Phạm Thị Hương	0161-2023-126-1
5	Ngô Quang Tiến	0448-2023-126-1
6	Nguyễn Việt Long	0692-2023-126-1
7	Nguyễn Bảo Trung	0373-2023-126-1
8	Mai Quang Hiệp	1320-2023-126-1
9	Nguyễn Thành Công	1912-2023-126-1
10	Bùi Thiện Tá	0592-2023-126-1
11	Lê Thùy Dương	2879-2025-126-1
12	Trần Thị Chúc	3278-2025-126-1
13	Đỗ Thị Duyên	3642-2026-126-1
14	Tống Thị Bích Lan	0060-2023-126-1
15	Bùi Quang Hợp	1796-2023-126-1
16	Lê Ngọc Khuê	0665-2023-126-1
17	Bùi Xuân Nguyên	4029-2023-126-1
18	Nguyễn Xuân Hoàng	4907-2024-126-1
19	Trần Mạnh Đức	4884-2024-126-1
20	Trần Thị Lan Anh	4992-2024-126-1
21	Trần Trí Dũng	0895-2023-126-1
22	Nguyễn Ngọc Sao	6178-2023-126-1
23	Ngô Thị Thu Huyền	6103-2023-126-1
24	Đặng Thanh Tuấn	0551-2023-126-1
25	Nguyễn Hồng Hải	1218-2023-126-1
26	Trần Thị My	3307-2025-126-1
27	Trần Hà Kiên	2284-2023-126-1
28	Nguyễn Thị Kim	4535-2023-126-1
29	Nguyễn Thành Công	5391-2026-126-1